

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 105 /2023/HS-ST
Ngày 12/ 09 /2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toà phiên toà: Ông Trần Văn Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

[1]. Đỗ Thị Ngoãn

[2]. Đào Thị Quế

Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà Mai Thị Chang – Cán bộ Toà án nhân dân huyện
Bù Đăng, tỉnh Bình Phước

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước: ông Dương Thế
Nam - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 12 tháng 09 năm 2023 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng,
tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2023/TLST-HS ngày
15 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXX – ST ngày 30
tháng 08 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên:

1/ Hoàng T B, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh năm: 1981; tại: Tỉnh Lạng Sơn.

Hộ khẩu thường trú: Thôn B , xã T T , huyện V L , tỉnh Lạng Sơn.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Nùng, Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không, Trình độ học
vấn: 01/12. Họ và tên cha: Hoàng V K, Họ và tên mẹ: Bành T Y.

Bị cáo có 10 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm: 1962, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia
đình.

Tiền án: Ngày 29/11/2016, bị Tòa án nhân dân Thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt
08 năm 06 tháng tù về Tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 194
BLHS. Đã chấp hành xong hình phạt và án phí nhưng chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2023 đến nay. (có mặt)

2/ Lưu H D, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh năm: 1972; tại: Tỉnh Bắc Kạn.

Hộ khẩu thường trú : Thôn 5, xã B B , huyện B Đ , tỉnh Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Tày, Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không, Trình độ học vấn: 07/12. Họ và tên cha: Lưu X U. Họ và tên mẹ: Hoàng T Sg. Họ và tên vợ: Doanh T B. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2023 đến ngày 04/ 8/ 2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Đồng Văn I; sinh năm 1975 (vắng mặt)

Trần Thanh A; sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 5, xã B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng: Hoàng Thị H; sinh năm 1963(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

[1]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào ngày 24/02/2023, Hoàng T B đi xe khách từ Ngã ba xã Minh Hưng đến khu vực Cổng Xanh thuộc huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương gặp một người tên Bảo không rõ nhân thân, lý lịch mua 01 gói ma túy ma túy, loại Heroine, với số tiền 3.900.000 đồng. Mua xong, Bộ cất giấu Ma túy vào trong túi áo khoác đang mặc rồi đi xe khách về nhà ở tại thôn 5, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Đến sáng ngày 25/02/2023, Bộ chia gói ma túy thành 60 gói nhỏ nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/02/2023, Đồng Văn Lý gọi điện thoại hỏi mua ma túy thì Bộ nói Lý đi đến khu vực Nghĩa địa thuộc thôn 4, xã Đường 10, huyện Bù Đăng lấy ma túy. Sau đó, Bộ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60X8 – 2941 đi đến điểm hẹn. Bộ bán cho Lý 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Lưu H D mượn điện thoại di động của Hoàng Văn Đốc gọi cho Bộ hỏi mua ma túy thì Bộ hẹn Dường đến khu vực Nghĩa địa thuộc thôn 4, xã Đường 10 lấy ma túy. Dường mượn xe mô tô biển kiểm soát: 93F8 – 4701 của Hoàng Văn Mao điều khiển đến gặp Bộ mua thiếu được 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Mua xong, Dường cầm gói ma túy bằng tay trái và điều khiển xe mô tô về nhà ở tại thôn 5, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, nhưng Dường đi được khoảng 60m thì bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đường 10 kiểm tra phát hiện bắt giữ Dường cùng tang vật (ký hiệu M có chữ ký của của Dường). Dường khai nhận là vừa mua của Bộ, Công an huyện Bù Đăng tiến hành kiểm tra Bộ phát hiện bên trong túi áo ngực bên trái đang mặc có 01 gói nylon được khóa miết chứa 12 gói giấy; 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 05 gói giấy và phía bên trong chiếc áo có một gói thuốc lá nhãn hiệu Hòa Bình bên trong có 01 gói giấy và phát hiện cách vị trí Bộ ngồi khoảng một mét có 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 26 gói giấy. Bộ khai nhận toàn bộ số gói giấy đều chứa chất ma túy, loại Heroine, nên Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật (ký hiệu M1, M2, M3 có chữ ký của Bộ), thu giữ 335.000 đồng; xe mô tô biển kiểm soát: 60X8 – 2941, xe mô tô biển kiểm soát: 93F8 – 4701; 01 điện thoại di

động; 01 nhẫn kim loại màu vàng, có gắn hột màu tím để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Bộ còn khai nhận là vào chiều ngày 26/02/2023 bán cho Lý 01 gói ma túy giá 100.000 đồng và sáng ngày 28/02/2023 bán cho Dương 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (do thiếu tiền nên Dương đưa cho bộ cầm cố 01 điện thoại) và sáng ngày 27/02/2023, 28/02/2023 bán ma túy cho Trần Thanh An 02 lần, mỗi lần 01 gói giá 200.000 đồng (BL: 01 – 18, 62 – 63, 60, 80 – 92, 101 – 114, 130 – 135, 139 – 157).

Tại Kết luận giám định số 280/KL-KTHS ngày 08/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Phước (BL: 60), kết luận: Chất màu trắng ký hiệu lần lượt là M (có chữ ký của Dương), M1, M2, M3 (có chữ ký của Bộ) được niêm phong gửi giám định đều là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng lần lượt là: M = 0,1722 gam; M1 = 2,1046 gam; M2 = 2,1907 gam; M3 = 0,0743 gam. Tổng khối lượng là 4,5418 gam.

Về vật chứng vụ án, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng đã giải quyết:

+ Trả lại cho bị can Bộ 01 nhẫn kim loại màu vàng, có gắn hột màu tím là tài sản hợp pháp, không liên quan đến việc phạm tội (BL: 126 – 126a)

+ 01 điện thoại mà Dương cầm cố cho Bộ để mua ma túy sử dụng, Bộ đã làm rơi không rõ vị trí, nên không thu hồi được (BL: 102).

+ 02 xe mô tô biển số: 60X8 – 2941 và 93F8 – 4701 chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, nên tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau (BL: 70, 74).

+ 01 điện thoại di động; 335.000 đồng; 03 bì thư đã được niêm phong đựng mẫu hoàn lại sau giám định số: 280/KL-KTHS (ký hiệu lần lượt là M; M1; M2) ngày 01/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước chuyển Kho bạc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng để phục vụ cho việc truy tố, xét xử.

Tại Bản cáo trạng số 102 /CT - VKS ngày 14/08/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, truy tố bị cáo Hoàng T B về "Tội mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự ; Bị cáo Lưu H D bị truy tố về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật đối với bị cáo như sau:

Về tội danh và hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng T B phạm tội "Tội mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Lưu H D phạm tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng T B từ 9 năm đến 10 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Lưu H D từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Xử lý theo quy định pháp luật.

Ý kiến về Quyết định truy tố: Các bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của các bị cáo, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng quy định Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Xác định tội danh:

Ngày 24/02/2023, Hoàng T B đến khu vực Cổng Xanh thuộc huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mua ma túy loại Heroine của người tên Bảo không rõ nhân thân, số tiền mua 3.900.000 đồng, sau đó Bộ chia gói ma túy thành 60 gói nhỏ nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/02/2023, Bộ đã bán 1 gói ma túy nhỏ cho Đồng Văn Lý với giá 100.000 đồng.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Bộ bán 01 gói ma túy cho Lưu H D với giá 200.000 đồng, khi mua xong, Dưỡng cầm gói ma túy bằng tay trái và điều khiển xe mô tô để về nhà ở tại thôn 5, xã Bom Bo, huyện Bù Đăng, trên đường đi về thì Dưỡng bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Bù Đăng phối hợp với Công an xã Đường 10 kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Công an huyện Bù Đăng tiến hành kiểm tra Bộ phát hiện bên trong túi áo ngực bên trái đang mặc có 01 gói nylon được khóa miết chứa 12 gói giấy; 01 hộp nhựa màu xanh bên trong có 05 gói giấy và phía bên trong chiếc áo có một gói thuốc lá nhãn hiệu Hòa Bình, bên trong có 01 gói giấy và phát hiện cách vị trí Bộ ngồi khoảng một mét có 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 26 gói giấy. Bộ khai nhận toàn bộ số gói giấy đều chứa chất ma túy, loại Heroine, nên Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, và niêm phong tang vật.

Ngoài ra, Bộ còn khai nhận vào chiều ngày 26/02/2023 bán cho Đồng Văn Lý 01 gói ma túy giá 100.000 đồng và sáng ngày 28/02/2023 bán cho Lưu H D 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng (do thiếu tiền nên Dưỡng đưa cho bộ cầm cố 01 điện thoại).

Sáng ngày 27/02/2023, 28/02/2023 Bộ bán ma túy cho Trần Thanh An 02 lần, mỗi lần 01 gói giá 200.000 đồng.

Theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Phước kết luận, mẫu vật gửi giám định đều là chất ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng là 4,5418 gam.

Như vậy bị cáo Hoàng T B có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, ngoài ra bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng, tổng khối lượng ma túy dùng để mua bán loại Heroine tổng cộng 4,5418 gam. Lưu H D có hành vi tàng trữ ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: $M = 0,1722$ gam.

Vì vậy bị cáo Hoàng T B đã phạm vào tội "Tội mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lưu H D phạm tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ngoài ra xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm, phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về vật chứng vụ án :

Số ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 3,634gam, được niêm phong trong 3 bì thư số 280/KL-KTHS Công an Tỉnh Bình Phước (ký hiệu lần lượt là M, M1, M2), biên bản giao nhận ngày 25/8/2023.

Số tiền 335.000đ do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước: (giấy nộp tiền vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng thông qua Ngân Hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Bù Đăng ngày 25/8/2023.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng T B và Lưu H D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hoàng T B phạm tội "Tội mua bán trái phép chất ma túy", Bị cáo Lưu H D phạm tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm điểm b, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS, xử phạt bị cáo Hoàng T B 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 BLHS xử phạt bị cáo Lưu H D từ 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 28/02/2023 đến ngày 04/8/2023.

[2]. Về vật chứng vụ án, áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có tổng khối lượng 3,634gam, được niêm phong trong 3 bì thư số 280/KL-KTHS Công an Tỉnh Bình Phước (ký hiệu lần lượt là M, M1, M2), biên bản giao nhận ngày 25/8/2023.

Tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 335.000đ (giấy nộp tiền vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng thông qua Ngân Hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Bù Đăng ngày 25/8/2023.

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

[3]. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Hoàng T B và Lưu H D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

[4].Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích lục bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bp;
- Sở TP tỉnh BP;
- Công an tỉnh BP;
- VKSND huyện BĐ;
- CCTHADS huyện BĐ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Xuyên